

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2026/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bùi Công V; Sinh ngày: 27/10/1982

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 017082007585; Cấp ngày: 07/8/2022

- Bị đơn: Y Hương G; Sinh ngày: 22/8/1983

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 017183007086; Cấp ngày: 25/06/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh Bùi Công V và chị Y Hương G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về tình cảm: Anh Bùi Công V và chị Y Hương G thuận tình ly hôn.

b/ Về con chung: Anh Bùi Công V và chị Y Hương G không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c/ Về tài sản, công nợ chung:

+ Về tài sản chung

- Vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

- Nợ chung: Không nợ gì ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết

d. Về án phí: Anh Bùi Công V thỏa thuận nhận nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu số 0000444 ngày 19/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Anh Bùi Công V còn được hoàn lại 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND Khu vực 17- Phú Thọ
- Phòng THADS khu vực 17- Phú Thọ
- UBND xã/TT nơi đương sự cư trú
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Nghĩa

